

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN L
TỈNH HẬU GIANG**

Sô: 04/2022/QĐST-DS

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

L, ngày 04 tháng 01 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 27 tháng 12 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 124/2021/TLST-DS ngày 10 tháng 12 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị Trúc L, sinh năm: 1990.

Địa chỉ: Ấp V, xã N, huyện H, tỉnh Bạc Liêu.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Cẩm H, sinh năm: 1983.

Địa chỉ: Ấp 1, xã T, huyện L, tỉnh Hậu Giang.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Nguyên đơn Trần Thị Trúc L và bị đơn Nguyễn Thị Cẩm H thống nhất số tiền hui mà bị đơn Nguyễn Thị Cẩm H còn nợ của nguyên đơn Trần Thị Trúc L là 75.000.000 đồng (bảy mươi lăm triệu đồng).

Bị đơn Nguyễn Thị Cẩm H đồng ý trả cho nguyên đơn Trần Thị Trúc L số tiền là 75.000.000 đồng (bảy mươi lăm triệu đồng). Phương thức trả cụ thể như sau:

Lần 1: Ngày 20/4/2022, bị đơn Nguyễn Thị Cẩm H có nghĩa vụ trả cho nguyên đơn Trần Thị Trúc L số tiền 25.000.000 đồng (hai mươi lăm triệu đồng).

Lần 2: Ngày 20/8/2022, bị đơn Nguyễn Thị Cẩm H có nghĩa vụ trả cho nguyên đơn Trần Thị Trúc L số tiền 25.000.000 đồng (hai mươi lăm triệu đồng).

Lần 3: Ngày 20/12/2022, bị đơn Nguyễn Thị Cẩm H có nghĩa vụ trả cho nguyên đơn Trần Thị Trúc L số tiền 25.000.000 đồng (hai mươi lăm triệu đồng) là dứt nợ.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Án phí dân sự sơ thẩm: Nguyên đơn Trần Thị Trúc L tự nguyện nộp số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm là 1.875.000 đồng (một triệu tám trăm bảy mươi lăm nghìn đồng). Khấu trừ số tiền tạm ứng án phí mà nguyên đơn Trần Thị Trúc L đã nộp 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) theo lai thu số 0006117 lập ngày 10 tháng 12 năm 2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang thành án phí. Nguyên đơn Trần Thị Trúc L được nhận lại số tiền tạm ứng án phí còn lại là 125.000 đồng (một trăm hai mươi lăm nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện L;
- Chi cục THA dân sự huyện L;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trần Ngọc Thới Phần